

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa lĩnh vực Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lạng Sơn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 3950/QĐ-BKHHCN ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bị bãi bỏ trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 54/TTr-SKHHCN ngày 08/6/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa lĩnh vực Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ

và hạt nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lạng Sơn.

**Điều 2.** Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trên cơ sở Quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này xây dựng, cập nhật quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quy trình nội bộ của các thủ tục hành chính sau hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực: Thủ tục có số thứ tự từ 01 đến 07 Mục III lĩnh vực An toàn bức xạ tại Phần I Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1596/QĐ-UBND ngày 20/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở: Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền Thông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- C, PCVP UBND tỉnh; Công TTĐT tỉnh;
- Các phòng, Ban, Trung tâm;
- Lưu: VT, TTPVHCC (TTPL).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đương Xuân Huyền**

**Phụ lục I**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ,  
AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA  
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH LẠNG SƠN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)*

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH (07 TTHC)**

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
01	Cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí	<b>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.  <b>- Cơ quan thực hiện:</b> Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lạng Sơn, số 638 đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	<b>- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp;</b> <b>- Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích;</b> <b>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.la">http://dichvucong.la</a> và <a href="http://ngson.gov.vn">ngson.gov.vn</a>.</b>	<b>- Luật Năng lượng nguyên tử năm 2008.</b> <b>- Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử.</b>
02	Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí			<b>- Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.</b>
03	Cấp lại Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có)			<b>- Quyết định số 470/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của UBND tỉnh về việc ủy quyền cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại Giấy phép sử dụng thiết bị X-quang và cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ cho người phụ trách an toàn tại cơ sở X-quang chẩn đoán y tế.</b>
04	Sửa đổi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có)			

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
05	Bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có)	<b>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. <b>- Cơ quan thực hiện:</b> Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lạng Sơn, số 638 đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp; - Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.laingson.gov.vn">http://dichvucong.laingson.gov.vn</a> .	- Luật Năng lượng nguyên tử năm 2008. - Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Quyết định số 470/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của UBND tỉnh.
06	Gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí			
07	Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ khai báo.			

## II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ (07 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Số thứ tự tại Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
01	Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	Số thứ tự 01 Mục B Phần I tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 492/QĐ-UBND ngày 04/4/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa trong lĩnh vực Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lạng Sơn	Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ.

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Số thứ tự tại Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
02	Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	Số thứ tự 15 Mục B.III tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 918/QĐ-UBND ngày 18/5/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lạng Sơn	Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ.
03	Gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	Số thứ tự 16 Mục B.III tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 918/QĐ-UBND ngày 18/5/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.	
04	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	Số thứ tự 17 Mục B.III tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 918/QĐ-UBND ngày 18/5/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.	
05	Cấp lại Giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	Số thứ tự 18 Mục B.III tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 918/QĐ-UBND ngày 18/5/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.	
06	Cấp mới và cấp lại chứng chỉ nhân viên bức xạ (người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)	Số thứ tự 19 Mục B.III tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 918/QĐ-UBND ngày 18/5/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.	
07	Phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân cấp cơ sở (đối với công việc sử dụng thiết bị X-quang y tế)	Số thứ tự 20 Mục B.III tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 918/QĐ-UBND ngày 18/5/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.	

**Phụ lục II**  
**DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC**  
**HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG**  
**NGUYÊN TỬ, AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN THUỘC THẨM QUYỀN**  
**GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH LẠNG SƠN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1179 /QĐ-UBND ngày 15 /6/2021 của  
Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)*

**Phần I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG QUY TRÌNH**  
**NỘI BỘ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA (07 TTHC)**

<b>Số TT</b>	<b>Tên hành chính</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)	
2	Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	
3	Bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	
4	Gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	
5	Sửa đổi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	
6	Cấp lại Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	Thực hiện theo cơ chế "4 tại chỗ"
7	Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	

**Phần II**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA**

**CỤM TỪ VIẾT TẮT**

- Trung tâm Phục vụ hành chính công: TTPVHCC
- Nhân viên bưu điện: NVBĐ
- Quản lý công nghệ và Quản lý chuyên ngành: QLCN

**1. Nhóm 02 TTHC:**

**1.1 Cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)**

**1.2 Sửa đổi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế.**

Tổng thời gian thực hiện 01 TTHC: 10 ngày làm việc

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Phòng QLCN	Công chức một cửa của Sở tại TTPVHCC/ NVBĐ	0,5 ngày	
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLCN	0,5 ngày	
B3	Thẩm định hồ sơ: - Dự thảo Giấy phép hoặc Công văn thông báo không cấp Giấy phép (Trường hợp không đủ điều kiện). - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ: Trả lại hồ sơ cho bộ phận một cửa.	Chuyên viên Phòng QLCN	05 ngày	
B4	Xem xét văn bản xử lý, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLCN	02 ngày	
B5	Duyệt hồ sơ, ký duyệt văn bản	Lãnh đạo Sở	01 ngày	
B6	Phát hành văn bản; chuyển kết quả giải quyết	Văn thư Sở	0,5 ngày	
B7	Trả kết quả giải quyết TTHC; Thống kê, theo dõi.	Công chức một cửa của Sở tại TTPVHCC/NVBĐ	0,5 ngày	
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>10 ngày</b>	

## 2. Nhóm 03 TTHC:

**2.1 Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế**

**2.2 Bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế**

**2.3 Gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế**

Tổng thời gian thực hiện 01 TTHC: 25 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Phòng QLCN	Công chức một cửa của Sở tại TTPVHCC/NVBD	0,5 ngày	
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLCN	0,5 ngày	
B3	Thẩm định hồ sơ: - Dự thảo Giấy phép, bổ sung, gia hạn hoặc Công văn thông báo không cấp Giấy phép (Trường hợp không đủ điều kiện). - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ: Trả lại hồ sơ cho bộ phận một cửa.	Chuyên viên Phòng QLCN	13 ngày	
B4	Xem xét văn bản xử lý, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLCN	05 ngày	
B5	Duyệt hồ sơ, ký duyệt văn bản	Lãnh đạo Sở	05 ngày	
B6	Phát hành văn bản; chuyển kết quả giải quyết	Văn thư Sở	0,5 ngày	
B7	Trả kết quả giải quyết TTHC; Thống kê, theo dõi.	Công chức một cửa của Sở tại TTPVHCC/NVBD	0,5 ngày	
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>25 ngày</b>	



### 3. Cấp lại Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế (thực hiện theo cơ chế "4 tại chỗ")

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 10 ngày làm việc

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Phòng QLCN	Công chức một cửa của Sở tại TTPVHCC/NVBD	1/4 ngày	
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLCN	1/4 ngày	
B3	Thẩm định hồ sơ: - Dự thảo Giấy phép hoặc Công văn thông báo không cấp Giấy phép (Trường hợp không đủ điều kiện). - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ: Trả lại hồ sơ cho bộ phận một cửa.	Chuyên viên Phòng QLCN	3,5 ngày	
B4	Xem xét văn bản xử lý, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLCN	03 ngày	
B5	Duyệt hồ sơ, ký duyệt văn bản	Lãnh đạo Sở	02 ngày	
B6	Ban hành văn bản điện tử. In kết quả, đóng dấu	Văn thư Sở/Công chức một cửa của Sở tại TTPVHCC	0,5 ngày	
B7	Trả kết quả giải quyết TTHC; Thống kê, theo dõi.	Công chức một cửa của Sở tại TTPVHCC/NVBD	0,5 ngày	
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>10 ngày</b>	

#### 4. Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế (thực hiện theo cơ chế "4 tại chỗ")

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 ngày làm việc

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Phòng QLCN	Công chức một cửa của Sở tại TTPVHCC/NVBD	1/4 ngày	
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLCN	1/4 ngày	
B3	Thẩm định hồ sơ: - Dự thảo Giấy xác nhận khai báo hoặc Công văn thông báo không cấp Giấy xác nhận (Trường hợp không đủ điều kiện). - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ: Trả lại hồ sơ cho bộ phận một cửa.	Chuyên viên Phòng QLCN	1,5 ngày	
B4	Xem xét văn bản xử lý, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLCN	01 ngày	
B5	Duyệt hồ sơ, ký duyệt văn bản	Lãnh đạo Sở	01 ngày	
B6	Ban hành văn bản điện tử. In kết quả, đóng dấu	Văn thư Sở/Công chức một cửa của Sở tại TTPVHCC	0,5 ngày	
B7	Trả kết quả giải quyết TTHC; Thống kê, theo dõi.	Công chức một cửa của Sở tại TTPVHCC/NVBD	0,5 ngày	
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>05 ngày</b>	